

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 46/2023/HS-ST

Ngày: 19-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Nguyễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Ánh Nhạn.
- Ông Nguyễn Thanh Văn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lam – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2023, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Bàu Đôn, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Minh T, sinh năm 1991, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: khu phố B, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nơi tạm trú: khu phố TH, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh S và bà Nguyễn Thị T (đã chết); vợ: Huỳnh Thị Thanh Đ; con: có 03 người; tiền án, tiền sự: không có (vì đã được xóa); bị cáo bị tạm giữ ngày 18-11-2022, chuyển sang tạm giam từ ngày 27-11-2022 cho đến nay; bị cáo có mặt.

Nhân thân: ngày 23-7-2009, bị Ủy ban nhân dân huyện Gò Dầu đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 30-10-2012, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu xử phạt 06 tháng tù về tội ‘Đánh bạc’; ngày 03-01-2018, bị Công an thị trấn Gò Dầu xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 17-5-2018, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc 15 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 25-01-2019, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

2. Lê Tấn P, sinh năm 1972, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: khu phố A, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nơi tạm trú: ấp Bến, xã AN, huyện B1, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tấn T3 và bà Nguyễn Thị H1; vợ: Tạ Thị Mộng C1 (đã ly hôn); con: có 02 người; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị tạm giữ ngày 16-11-2022, chuyển sang tạm giam từ ngày 25-11-2022 cho đến nay; bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T và Lê Tấn P là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng giữa tháng 10-2022, để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài, Nguyễn Minh T nhiều lần đến khu vực ngã tư Tân Qui thuộc huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy của người nam không rõ lý lịch từ 1.500.000 đồng đến 3.200.000 đồng, rồi đem về nhà phân nhỏ ra cất giấu để sử dụng và bán lại cho người nghiện. Đến đầu tháng 11-2022, do P quen biết với những người nghiện tại cơ sở điều trị Methadone thuộc ấp Trâm Vàng 3, xã Thanh Phước, huyện G và biết T bán ma túy nên khi những người nghiện nhờ P mua ma túy thì P giúp T đi giao ma túy cho những người này thì được T và những người mua ma túy cho tiền đồ xăng và cho ma túy sử dụng.

Khi người nghiện có nhu cầu mua ma túy sử dụng thì gọi điện thoại cho T để hẹn địa điểm. T và P bán ma túy cho những người nghiện, cụ thể:

- Bán ma túy cho Tạ Thanh P 03 lần, mỗi lần với số tiền từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng vào các ngày 07, 09, 11 tháng 11-2022, tại nhà của T thuộc khu phố TH, thị trấn G, do T trực tiếp bán.

- Bán ma túy cho Nguyễn Thành L 01 lần với số tiền 200.000 đồng vào ngày 16/11/2022, tại bãi rác thuộc ấp Xóm Mới 1, xã Thanh Phước, huyện G, do T trực tiếp bán.

- Bán ma túy cho Phạm Văn NG 01 lần với số tiền 200.000 đồng vào đầu tháng 11/2022, tại gần cơ sở điều trị Methadone, do P trực tiếp bán.

- Bán ma túy cho Lưu Bá TR 02 lần, mỗi lần với số tiền 100.000 đồng vào đầu tháng 11/2022, tại gần cơ sở điều trị Methadone, do P trực tiếp bán.

- Bán ma túy cho Lê Đình CH 04 lần, mỗi lần với số tiền 100.000 đồng đến 200.000 đồng, trong đó T trực tiếp bán 01 lần vào ngày 14-11-2022, tại nhà của T; P trực tiếp bán 03 lần từ đầu tháng 11-2022, tại gần cơ sở điều trị Methadone.

- Bán ma túy cho Tạ Thanh M1 09 lần, mỗi lần với số tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, trong đó T trực tiếp bán 03 lần từ đầu tháng 11-2022, tại nhà của T; P trực tiếp bán 06 lần từ đầu tháng 11-2022, tại gần cơ sở điều trị Methadone.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 16/11/2022, P điều khiển xe mô tô đến cơ sở điều trị Methadone thì gặp CH và M1. Tại đây, CH và M1 mỗi người hùn 100.000 đồng, rồi nhờ P đi mua ma túy. P gọi điện thoại cho T, rồi đến nhà của T đưa cho T 300.000 đồng thì T đưa cho P 03 đoạn ống nhựa chứa ma túy và cho P thêm 03 đoạn ống nhựa chứa ma túy. Sau đó, P quay lại khu vực cơ sở điều trị Methadone giao 02 đoạn ống nhựa chứa ma túy cho CH và M1, rồi CH cho P 50.000 đồng thì bị Công an huyện Gò Dầu bắt quả tang thu giữ trong túi quần của P 01 đoạn ống nhựa bên trong chứa chất rắn màu trắng (Kí hiệu M1) và 03 đoạn ống nhựa bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (Kí hiệu M2); thu giữ trong túi quần của CH 01 đoạn ống nhựa bên trong chứa chất rắn màu trắng (Kí hiệu M3). Đến ngày 18-11-2022, T bị bắt khẩn cấp.

Quá trình điều tra, T và P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, tự thú khai nhận những lần bán ma túy trước đó.

Kết luận giám định số 1487 ngày 22-11-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng được niêm phong (Kí hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0939 gam; Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 03 đoạn ống nhựa màu trắng được niêm phong (Kí hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0815 gam; Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 02 đoạn ống nhựa màu trắng được niêm phong (Kí hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0105 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng hồng, số imei: 355441076798708; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu tím, bị bể mặt màn hình phía trước, số imei1: 868125043409750, số imei 2: 868125043409743; 01 xe mô tô biển số 70F5-2414, dán tem Wave, màu sơn xanh, số khung RRKWOHLUVL5X007522, số máy không xác định, dung tích xi lanh không xác định; 03 (ba) bọc nylon màu trắng được hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp trong đó có hai bọc khóa bóp màu đỏ, một bọc đầu hở, tất cả bên trong rỗng; 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) bộ sử dụng ma túy; 20 (hai mươi) đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc được hàn một đầu, một đầu hở bên trong rỗng; 01 (một) dao lam hiệu BIG (đã qua sử dụng); 01 (một) kim tiêm (chưa qua sử dụng); 01 (một) kim tiêm (đã qua sử dụng); 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; tiền Việt Nam 605.000 (sáu trăm linh năm nghìn) đồng.

Về kê biên tài sản: Qua xác minh thể hiện T và P không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKSGD ngày 13-4-2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố các bị cáo Nguyễn Minh T, Lê Tấn P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh T, Lê Tấn P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù.
- Xử phạt bị cáo Lê Tấn P từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Các bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện như sau: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Từ giữa tháng 10-2022 đến ngày 16-11-2022, trên địa bàn huyện Gò Dầu, Nguyễn Minh T, Lê Tấn P có hành vi bán trái phép chất ma túy cho nhiều người và nhiều lần, cụ thể: bán cho Tạ Thanh P 03 lần, Nguyễn Thành L 01 lần, Phạm Văn NG 01 lần, Lưu Bá TR 02 lần, Lê Đình CH 04 lần, Tạ Minh M1 09 lần, Lê Đình CH và Tạ Minh M1 hùn tiền mua 01 lần thì bị bắt quả tang thu giữ khối lượng Heroin 0,1044 gam và khối lượng Methamphetamine 0,0815 gam. Do đó, có đủ căn cứ kết luận, hành vi của các bị cáo Nguyễn Minh T, Lê Tấn P đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, với hai tình tiết định khung là “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Đối với 02 người trở lên”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;

...”.

Do đó, cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và đời sống xã hội. Nên cần xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về vai trò của từng bị cáo: Bị cáo T là người trực tiếp đi mua ma túy, phân nhỏ ma túy và đưa cho P đi bán cho các con nghiện. Bị cáo P là người giúp bị cáo T bán ma túy, được hưởng lợi từ việc T cho ma túy để sử dụng và các con nghiện cho tiền bị cáo P. Nên bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo P.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, cụ thể:

[5.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khai ra những lần phạm tội trước đó nên được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5.3] Về nhân thân: Bị cáo P có nhân thân tốt. Bị cáo T nhiều lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đã bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu xử phạt tù về tội “Đánh bạc” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng hồng, số imei: 355441076798708; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu tím, bị bể mặt màn hình phí trước, số imei1: 868125043409750, số imei 2: 868125043409743; 01 xe mô tô biển số 70F5-2414, dán tem Wave, dán tem Wave, màu sơn xanh, số khung RRKWOHLUVL5X007522, số máy không xác định, dung tích xi lanh không xác định, các bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, còn giá trị kinh tế nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 03 (ba) bịch nylon màu trắng được hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp trong đó có hai bịch khóa bóp màu đỏ, một bịch đầu hở, tất cả bên trong rỗng; 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) bộ sử dụng ma túy; 20 (hai mươi) đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc được hàn một đầu, một đầu hở bên trong rỗng; 01 (một) dao lam hiệu BIG (đã qua sử dụng); 01 (một) kim tiêm (chưa qua sử dụng); 01 (một) kim tiêm (đã qua sử dụng); 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị kinh tế nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với tiền Việt Nam 605.000 (*sáu trăm linh năm nghìn*) đồng do bị cáo mua bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với đối tượng, hành vi có liên quan khác:

[7.1] Đối với người nam không rõ lý lịch bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[7.2] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Đình CH, Tạ Thanh M1, Nguyễn Thành Liêm, Phạm Văn NG, Lưu Bá TR, Tạ Thanh P, Cơ quan điều tra đã chuyển xử lý vi phạm hành chính.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh T, Lê Tấn P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.1. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 11 năm 2022.

1.2. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Tấn P 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 11 năm 2022.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu và tiêu hủy: 03 (ba) bịch nylon màu trắng được hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp trong đó có hai bịch khóa bóp màu đỏ, một bịch đầu hở, tất cả bên trong rỗng; 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) bộ sử dụng ma túy; 20 (hai mươi) đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc được hàn một đầu, một đầu hở

bên trong rỗng; 01 (một) dao lam hiệu BIG (đã qua sử dụng); 01 (một) kim tiêm (chưa qua sử dụng); 01 (một) kim tiêm (đã qua sử dụng); 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet.

2.2. Tịch thu, sung vào Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng hồng, số imei: 355441076798708; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu tím, bị bể mặt màn hình phí trước, số imei1: 868125043409750, số imei 2: 868125043409743; 01 xe mô tô biển số 70F5-2414, dán tem Wave, dán tem Wave, màu sơn xanh, số khung RRKWOHLUVL5X007522, số máy không xác định, dung tích xi lanh không xác định; tiền Việt Nam 605.000 (sáu trăm linh năm nghìn) đồng.

(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13-4-2023)

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Minh T, Lê Tấn P, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT. TANDTC (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Nhà tạm giữ công an huyện Gò Dầu;
- CC THADS h. Gò Dầu;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chí Nguyễn

